

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 10 /QĐ-UBND

Hương Trà, ngày 09 tháng 1 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2017**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể Cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Quyết định số 3173/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 963/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2016 của UBND thị xã Hương Trà Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ thị xã,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2017 của thị xã Hương Trà.

**Điều 2.** Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân thị xã, Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2017 của thị xã ban hành kèm theo Quyết định này.

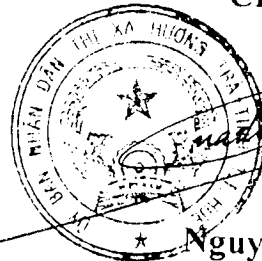
**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thị xã, Trưởng Phòng Nội vụ thị xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND thị xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Ban Thường vụ Thị ủy;
- Thường trực HĐND thị xã;
- Chủ tịch, Phó CT UBND thị xã;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Ty

**KẾ HOẠCH**

**Cải cách hành chính năm 2017 của thị xã Hương Trà**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND  
Ngày 12 tháng 12 năm 2016 của UBND thị xã)

Ủy ban nhân dân (UBND) thị xã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2017, với các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể sau:

**I. MỤC TIÊU**

1. Đảm bảo 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng quy định của pháp luật về văn bản quy phạm pháp luật.
2. Quy trình giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) được cải cách cơ bản theo hướng đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện, đảm bảo mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về TTHC đạt trên 80%; mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính đạt trên 80%.
3. 100% các TTHC được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả (TN&TKQ) thị xã và các cơ quan, đơn vị, xã, phường.
4. 20 % TTHC được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trở lên, trong đó có 10% TTHC được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4. 100% văn bản (không mật), dịch vụ công trực tuyến được ban hành, luân chuyển và xử lý trên môi trường mạng.
5. 100% cơ quan nhà nước thuộc UBND thị xã bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm khi được phê duyệt; 100% cán bộ, công chức xã, phường đạt tiêu chuẩn theo chức danh; số công chức, viên chức được tuyển dụng mới không quá 50% số biên chế công chức, viên chức đã thực hiện tinh giản biên chế và không quá 50% số biên chế công chức, viên chức đã giải quyết chế độ nghỉ hưu hoặc thôi việc theo quy định.
6. Tập trung xây dựng chính quyền điện tử, xây dựng và vận hành có hiệu quả Trung tâm hành chính công thị xã.
7. Tổ chức kiểm tra công tác CCHC trên 30% UBND các xã, phường và các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp. Nâng cao hơn nữa công tác tự kiểm tra công tác CCHC tại UBND các xã, phường nhằm chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính nhà nước.
8. Ban hành Quyết định và thực hiện Quy định về đánh giá, xếp loại công tác CCHC đối với UBND các xã, phường.
9. Ban hành Quyết định và thực hiện Quy định đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng công nghệ thông tin trong các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND thị xã và UBND các xã, phường.

## **II. NHIỆM VỤ**

### **1. Cải cách thể chế**

Đẩy mạnh cải cách thể chế, thực hiện tốt quy trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, nâng cao chất lượng công tác soạn thảo, thẩm tra, ban hành, kiểm tra và tổ chức thực hiện văn bản QPPL nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể, khả thi.

Tiếp tục nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL, đảm bảo văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân, UBND các cấp đã ban hành phù hợp với quy định của pháp luật, không chồng chéo, trùng lặp.

Đảm bảo tất cả thủ tục hành chính được kiểm soát chặt chẽ và phải được niêm yết công khai, rõ ràng, minh bạch, chính xác.

### **2. Cải cách thủ tục hành chính**

Tiếp tục đẩy mạnh rà soát các quy định, TTHC trên các lĩnh vực liên quan đến người dân và doanh nghiệp, các TTHC giữa các cơ quan hành chính với nhau, trọng tâm là các lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng, y tế, giáo dục, lao động thương binh xã hội,... qua đó kiến nghị phương án đơn giản hóa TTHC; các giải pháp cải cách TTHC giữa các cơ quan hành chính, tổ chức thực thi phương án đơn giản hóa TTHC đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Tiếp tục cập nhật, niêm yết đầy đủ kịp thời các TTHC mới ban hành hoặc được sửa đổi, bổ sung, thay thế, đồng thời đề nghị bãi bỏ hoặc hủy bỏ theo quy định, đối với TTHC không cần thiết, không phù hợp nhằm cắt giảm chi phí về thời gian và tài chính của người dân và doanh nghiệp.

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các TTHC đã được công bố; Kịp thời cập nhật, bổ sung, công bố công khai các thủ tục hành chính khi có thay đổi.

Thực hiện đầy đủ việc công khai TTHC theo quy định trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và niêm yết TTHC tại nơi tiếp nhận, giải quyết liên quan đến TTHC.

Đẩy mạnh ứng dụng các bộ cơ sở dữ liệu dùng chung để đơn giản hóa, cắt giảm các thành phần TTHC, giám hồ sơ phải nộp khi tham gia giải quyết TTHC tại các cơ quan nhà nước, giảm chi phí tuân thủ TTHC cho tổ chức, công dân và doanh nghiệp.

Tiến hành rà soát nhằm nâng cao tỷ lệ các quy trình giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa liên thông để giải quyết các TTHC liên thông từ cấp thị xã đến cấp xã và giữa các cơ quan hành chính nhà nước.

Thực hiện kiểm soát chặt chẽ việc quy định TTHC gắn với trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cải cách TTHC theo Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Nâng cao năng lực nghiên cứu, tham mưu của các cơ quan, của cán bộ, công chức trong cải cách TTHC.

Tăng cường đối thoại giữa lãnh đạo các cấp với tổ chức, cá nhân về TTHC, đặc biệt là TTHC liên quan đến các lĩnh vực tài nguyên và môi trường; phân bổ ngân sách; cấp phát vốn đầu tư xây dựng cơ bản; thành lập doanh nghiệp, đăng ký kinh doanh; cấp phép xây dựng và quyền sử dụng đất; các chính sách thuế nhà nước...

Quản triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC.

Nâng cao chất lượng hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo hướng tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, nâng cao năng lực cán bộ, công chức theo phương châm “Thân thiện, đúng hẹn, đơn giản”.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước**

Thường xuyên rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND thị xã.

Sắp xếp bố trí đội ngũ CBCCVC phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và số lượng CBCCVC các cơ quan, đơn vị, địa phương theo số lượng biên chế được giao và gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, ban, ngành trong việc chỉ đạo thực hiện công tác cải cách tổ chức bộ máy.

Tiếp tục đổi mới việc đánh giá, xếp loại công tác CCHC đối với UBND các xã, phường, các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND thị xã theo Quyết định số 402/QĐ-UBND ngày 26/02/2015 của UBND tỉnh (có sửa đổi phù hợp quy định của Bộ Nội vụ). Gắn kết quả đánh giá, xếp loại với công tác thi đua, khen thưởng, đánh giá chất lượng cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức hàng năm.

Đẩy mạnh thực hiện khảo sát lấy ý kiến về mức độ hài lòng trong thực hiện giải quyết TTHC của cá nhân, tổ chức đối với cán bộ, công chức, viên chức và cơ quan nhà nước thực hiện dịch vụ hành chính công.

### **4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức**

Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, có năng lực thực thi công vụ từ thị xã đến xã, phường.

Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính Nhà nước; đề cao kỷ cương, kỷ luật hành chính Nhà nước, nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ CBCCVC.

Đổi mới việc đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức phát huy tinh thần trách nhiệm, năng lực, tính chủ động, sáng tạo trong giải quyết công việc; khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức tự học tập để nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị và kỹ năng nghề nghiệp.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ và Kế hoạch của tỉnh, thị xã về tinh giản biên chế.

Tiếp tục triển khai kế hoạch thực hiện Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với CBCCVC. Tiếp tục thực hiện tốt Kế hoạch số 4240/KH-UBND, ngày 01/11/2016 của UBND thị xã về việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với CCVC các cơ quan đơn vị trực thuộc và các xã, phường.

Tuyển dụng, quản lý, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đủ số lượng, nâng cao chất lượng. Xác định cụ thể các chức danh và tiêu chuẩn công chức, viên chức phù hợp chức năng, nhiệm vụ được giao làm cơ sở xây dựng kế hoạch đào tạo, quy hoạch, luân chuyển phù hợp.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về kỷ cương, kỷ luật hành chính, chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm, nâng cao hiệu quả sử dụng thời gian làm việc trong các cơ quan, đơn vị, địa phương; nâng cao vai trò trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương trong quản lý, chỉ đạo, điều hành công việc theo Chỉ thị số 51/2012/CT-UBND ngày 28/12/2012 của UBND tỉnh.

#### **5. Cải cách tài chính công**

Tiếp tục thực hiện các Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2006 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

Tăng cường đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc hiện đại, tiếp tục đầu tư xây dựng, nâng cấp trụ sở, trang thiết bị, phương tiện làm việc cho các cơ quan, đơn vị, xã, phường nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành tập trung thống nhất của các cơ quan hành chính các cấp.

#### **6. Hiện đại hóa nền hành chính**

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước. Tiếp tục triển khai và đẩy mạnh việc sử dụng các phần mềm dùng chung trong cơ quan nhà nước. Tích hợp vào hệ thống xác thực tập trung của tỉnh để vận hành đồng bộ các phần mềm dùng chung tại địa chỉ: <http://SSO.thuathienhue.gov.vn> và các ứng dụng khác; đội ngũ CBCCVC thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong công việc, đảm bảo dữ liệu điện tử phục vụ các hoạt động trong cơ quan; hầu hết các giao dịch của các cơ quan hành chính nhà nước được sử dụng trên môi trường điện tử.

Đưa vào sử dụng hệ thống chữ ký số chuyên dùng tại các cơ quan nhà nước, ứng dụng chữ ký số trên các phần mềm dùng chung.

Tiếp tục duy trì hoạt động trang thông tin điện tử các xã, phường có hiệu quả, xây dựng trang thông tin điện tử cho 06 xã, phường (Hải Dương, Hương Thọ, Hương Bình, Hồng Tiến, Hương Vân và Hương Chữ).

Tiếp tục duy trì có hiệu quả việc áp dụng tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 trong hoạt động của UBND thị xã và các cơ quan đơn vị trực thuộc.

#### **7. Công tác chỉ đạo, điều hành**

Các cơ quan, đơn vị, xã, phường căn cứ kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 của tỉnh, thị xã và của đơn vị mình để triển khai xây dựng kế hoạch CCHC phù hợp và tổ chức thực hiện có hiệu quả.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong đó chú trọng việc phối hợp và sử dụng phương tiện thông tin đại chúng trong việc tuyên truyền, để CBCCVC nghiêm túc thực hiện, tổ chức, công dân nắm được quy định để thực hiện và kiểm tra việc thực thi công vụ của CBCCVC.

Quy định trách nhiệm người đứng đầu trong cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai và tổ chức kiểm tra, đôn đốc kịp thời việc thực hiện các chủ trương, biện pháp về CCHC và đẩy mạnh CCHC gắn với ứng dụng CNTT và áp dụng ISO nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành kỷ cương, kỷ luật trong cơ quan nhà nước của cán bộ, công chức, viên chức về CCHC trong cơ quan, đơn vị mình quản lý.

Kết hợp CCHC với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh để cán bộ, công chức, viên chức luôn rèn luyện phẩm chất đạo đức, thay đổi lối làm việc chuyên nghiệp, giản dị gần gũi nhân dân.

Tăng cường và thực hiện tốt công tác kiểm tra CCHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, kịp thời rút kinh nghiệm, chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường.

Xây dựng kế hoạch CCHC năm 2017 của cơ quan, đơn vị, địa phương mình gửi về UBND thị xã (qua phòng Nội vụ) chậm nhất đến ngày **17/02/2017**; Tổ chức thực hiện toàn diện các nội dung CCHC của kế hoạch này; khắc phục những mặt còn hạn chế về CCHC tại cơ quan, đơn vị, địa phương; thực hiện đúng đủ và tập trung các nhiệm vụ trọng tâm theo sự chỉ đạo của UBND thị xã.

Tổ chức tuyên truyền, quán triệt về trách nhiệm của CBCCVV trong công tác CCHC.

#### 2. Trách nhiệm cụ thể

Các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ tại kế hoạch này tiến hành triển khai thực hiện đúng thời hạn. *(theo Phụ lục đính kèm)*

#### 3. Chế độ báo cáo

Các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi báo cáo quý I, 6 tháng đầu năm, quý III và báo cáo năm về UBND thị xã (qua Phòng Nội vụ) để tổng hợp báo cáo tỉnh. *(báo cáo quý I/2017 gửi trước ngày 25/3/2017; báo cáo 6 tháng/2017 gửi trước ngày 24/6/2017; báo cáo quý III/2017 gửi trước ngày 23/9/2017; báo cáo năm gửi trước ngày 23/12/2017).*

Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì xây dựng các đề án, kế hoạch, nhiệm vụ CCHC trong kế hoạch này lập kế hoạch dự toán kinh phí thực hiện trình UBND thị xã phê duyệt.

Phòng Nội vụ có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND, phòng Tư pháp để theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện kế hoạch này. Định kỳ báo cáo UBND thị xã.

Phòng Tài chính-Kế hoạch có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu trình UBND thị xã phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung, nhiệm vụ cụ thể, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động báo cáo UBND thị xã (qua phòng Nội vụ) xem xét, quyết định, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. *minh*

#### Nơi nhận:

- UBND tỉnh TT Huế;
- Sở Nội vụ tỉnh TT Huế;
- Ban Thường vụ Thị ủy;
- TT. HĐND, TT. UBMTTQVN thị xã;
- CT và các PCT UBND thị xã;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NV.

*lu*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH

*Nguyễn Xuân Ty*  
Nguyễn Xuân Ty

**PHỤ LỤC KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2017 CỦA THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ**  
 (Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2016 của UBND Thị xã)

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
<b>I. CẢI CÁCH THỂ CHẾ</b>						
1	Kiểm tra, rà soát văn bản QPPL	Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện văn bản QPPL Kế hoạch rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật	Phòng Tư pháp	Các phòng, ban, cơ quan chuyên môn và xã, phường	Quý I/2017	
2	Nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và ban hành văn bản QPPL	Bảo đảm 100% văn bản QPPL do HĐND, UBND các cấp ban hành đúng thẩm quyền, trình tự.	Các phòng, ban, cơ quan chuyên môn và xã, phường	Văn phòng HĐND-UBND, Phòng Tư pháp	Trong năm	
<b>II. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH</b>						
1	Rà soát TTHC năm 2017	Kế hoạch	Phòng Tư pháp	Các phòng, ban, cơ quan chuyên môn và xã, phường	Quý I/2017	
2	Kiểm soát TTHC năm 2017	Kế hoạch	Phòng Tư pháp	Các phòng, ban, cơ quan chuyên môn và xã, phường		
<b>III. CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH</b>						
1	Xây dựng trung tâm hành chính công thị xã	Đề án	VP HĐND-UBND	Các phòng, ban, cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã	Sau khi có đề án của tỉnh	

### III. XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

1	Đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2017	Kế hoạch	Phòng Nội vụ	Các cơ quan liên quan và UBND các xã, phường	Quý I/2017	
2	Chuyên đổi vị trí công tác theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP	Kế hoạch	Phòng Nội vụ	Các cơ quan có liên quan	Quý I/2017	
3	Thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định		Phòng Nội vụ	Các phòng, ban, cơ quan chuyên môn và xã, phường	Thường xuyên	
4	Đánh giá cán bộ, công chức, viên chức năm 2017		Phòng Nội vụ	Các phòng, ban, cơ quan chuyên môn và xã, phường	Tháng 11/2017	

### V. CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG

1	Thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước và Nghị định số 117/2010/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP	Hướng dẫn	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các phòng, ban, cơ quan chuyên môn và xã, phường	Quý I/2017	
2	Tiếp tục đầu tư cải tạo, nâng cấp phòng làm việc của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của một số xã, phường		Phòng Tài chính – Kế hoạch	UBND các xã, phường	Thường xuyên	

### VI. HIỆN ĐẠI HÓA NỀN HÀNH CHÍNH

1	Duy trì có hiệu quả việc áp dụng tiêu chuẩn ISO vào hoạt động	Kế hoạch	Văn phòng HĐND và UBND	Phòng Nội vụ và các cơ quan có liên quan	Quý I/2017	
---	---------------------------------------------------------------	----------	------------------------	------------------------------------------	------------	--



2	Ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2017 trên địa bàn thị xã	Kế hoạch	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan có liên quan	Quý I/2017	
---	-----------------------------------------------------------------------------	----------	------------------------	--------------------------	------------	--

**VII. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

1	Tuyên truyền CCHC năm 2017	Kế hoạch	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các phòng, ban, cơ quan chuyên môn và xã, phường	Tháng 1/2017	
2	Thực hiện chuyên mục, chuyên trang về CCHC trên Đài Truyền thanh thị xã	Kế hoạch	Đài Truyền thanh	Các phòng, ban, cơ quan chuyên môn và xã, phường	Tháng 01/2017	

**VIII. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

1	Công tác CCHC năm 2017	Kế hoạch	Phòng Nội vụ	Các phòng, ban, cơ quan chuyên môn	Tháng 12/2016	
2	Kiểm tra việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật hành chính năm 2017	Kế hoạch	Phòng Nội vụ	Các phòng, ban, cơ quan chuyên môn và xã, phường	Thường xuyên trong năm	
3	Đánh giá, xếp loại công tác CCHC các xã, phường năm 2017	Quyết định	Phòng Nội vụ	Văn phòng HĐND-UBND	Tháng 12/2017	
4	Báo cáo đánh giá, xếp loại công tác CCHC năm 2017	Báo cáo	Phòng Nội vụ	Các cơ quan có liên quan	Tháng 12/2017	
5	Báo cáo kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017	Báo cáo	Phòng Tư pháp	Các cơ quan có liên quan	Tháng 12/2017	
6	Báo cáo CCHC 2017	Báo cáo	Phòng Nội vụ	Các phòng, ban, cơ quan chuyên môn và xã, phường	Tháng 12/2017	